Tuần 23-24

**Chuyên đề: KHÍ HẬU TRÊN TRÁI ĐẤT**

**1. Hơi nước và độ ẩm của không khí:**

- Không khí bao giờ cũng chứa một lượng hơi nước nhất định, lượng hơi nước đó làm cho không khí có độ ẩm.

- Dụng cụ đo độ ẩm không khí: ẩm kế.

- Nhiệt độ không khí càng cao, lượng hơi nước chứa được càng nhiều (độ ẩm càng cao)

**II. Mưa và sự phân bố lượng mưa trên Trái đất.**

- Quá trình tạo thành mây, mưa: Khi không khí bốc lên cao, bị lạnh dần, hơi nước sẽ ngưng tụ thành các hạt nước nhỏ, tạo thành mây. Gặp điều kiện thuận lợi, hơi nước tiếp tục ngưng tụ, làm các hạt nước to dần, rồi rơi xuống đất thành mưa.

 - Trên Trái đất, lượng mưa phân bố không đều từ Xích đạo đến cực. Mưa nhiều nhất ở vùng Xích đạo, mưa ít nhất ở hai vùng cực Bắc và Nam.

***Tính lượng mưa trung bình của một địa phương.***

Để tính lượng mưa của một địa phương người ta dùng thùng đo mưa(vũ kế)

**III. Thời tiết và khí hậu**

- Thời tiết: là sự biểu hiện của các hiện tượng khí tượng ở một địa phương, trong một thời gian ngắn

- Khí hậu: là tình hình lập lại của các kiểu thời tiết riêng biệt ở một địa phương trong một thời gian dài

**Bài tập 1**:

- Những yếu tố được thể hiện trên biểu đồ là: nhiệt độ và lượng mưa trong thời gian 12 tháng.

- Nhiệt độ được biểu hiện theo đường.

- Lượng mưa được biểu hiện bằng cột.

- Trục dọc bên phải chỉ nhiệt độ.

- Trục dọc bên trái chỉ lượng mưa.

- Đơn vị tính nhiệt độ là 0C.

- Đơn vị tính lượng mưa là mm.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Cao nhất | Thấp nhất | Chênh lệch |
| Trị số | Tháng | Trị số | Tháng |
| Nhiệt độ  | 300C |  7 | 170C | 1 | 130C |
| Lượng mưa | 300mm | 8 | 20mm | 12 | 280mm |

- Ở Hà Nội: nhiệt độ và lượng mưa đều có sự chênh lệch lớn. Nhiệt độ cao vào các tháng mùa hạ, mưa nhiều vào các tháng mùa hạ (nửa cầu bắc)

**Bài tập 4:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhiệt độ và lượng mưa** | **Biểu đồ A** | **Biểu đồ B** |
| Tháng có nhiệt độ cao nhất | Tháng 4 | Tháng 12 |
| Tháng có nhiệt độ thấp nhất | Tháng 1 | Tháng 7 |
| Mùa mưa | Tháng 5-10 | Tháng 10-3 |

**Bài tập 5:**

Biểu đồ A là của địa điểm ở nửa cầu Bắc.

Biểu đồ B là địa điểm ở nửa cầu Nam